

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/DS-ST
Ngày: 14-3-2022
V/v tranh chấp hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mầm
2. Ông Nguyễn Văn Sol

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 174/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2021 về việc tranh chấp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hồng Ngh, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Số A, đường Q, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Hồng Ngh: Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1976 (Theo Giấy ủy quyền ngày 23/4/2021) (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Gi, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn:

1. Ông Cao Thanh H, sinh năm 1966 (Vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Bích Ph, sinh năm 1971 (Vắng mặt) .

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 07/5/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án*

nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 16/8/2019 âm lịch bà Nguyễn Hồng Ngh có tham gia chơi 01 (Một) chung hụi do vợ chồng ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph làm chủ, đây hụi 3.000.000 đồng, khai 01 lần/tháng, hụi có huê hồng, gồm 24 chung và 19 hụi viên. Hụi khai được 10 lần thì ông H và bà Ph tuyên bố bẻ hụi, bà Ngh đã đóng hụi được 10 lần (Bà Ngh không nhớ rõ mỗi lần bà Ngh đóng hụi cho ông H và bà Ph là bao nhiêu, có lần đóng 2.400.000 đồng, có lần đóng 1.600.000 đồng, nên bà Ngh tính trung bình mỗi lần bà đóng hụi là 2.000.000 đồng) x 2.000.000 đồng = 20.000.000 đồng.

Cùng chung hụi nêu trên, đến lần khai thứ 4 thì ông H và bà Ph thông báo cho bà Ngh là chị G – Hụi viên (Bà Ngh không biết chị G là ai, ở đâu) trúng thăm hốt hụi được số tiền là 43.750.000 đồng và ông H, bà Ph thống nhất bán hụi lại cho bà Ngh nhưng do bà Ngh ở xa nên không có làm giấy bán hụi trực tiếp mà chỉ thông qua giao dịch lời nói, sau đó bà Ngh có chuyển khoản số tiền mua hụi cho vợ chồng ông H, bà Ph là 43.450.000 đồng và phí chuyển tiền là 80.000 đồng (Theo phiếu chuyển tiền tại quầy ngày 14/01/2020), tổng cộng là 43.530.000 đồng. Do ngày 16/6/2020 âm lịch ông H và bà Ph tuyên bố bẻ hụi nên chung hụi mua này ông H, bà Ph còn nợ bà Ngh số tiền tổng cộng là 43.530.000 đồng.

Kể từ ngày ông H, bà Ph tuyên bố bẻ hụi đến nay vẫn không chịu thanh toán hai khoản tiền hụi còn nợ bà Ngh như đã trình bày trên, mặc dù bà Ngh luôn thúc dục, yêu cầu thanh toán nhưng ông H, bà Ph cứ hẹn và kéo dài đến nay không thực hiện. Nay, bà Nguyễn Hồng Ngh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà Ngh tổng số tiền hụi còn nợ là 63.530.000 đồng, bà Ngh không yêu cầu tính lãi đối với số tiền này.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn là ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật mà ông H, bà Ph không có văn bản trình bày ý kiến của mình về yêu cầu trả lại số tiền hụi còn nợ của bà Nguyễn Hồng Ngh. Đồng thời, Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng chỉ có nguyên đơn có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, bị đơn là ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph vắng mặt không lý do, nên vụ án không tiến hành hòa giải được cũng như nghe ý kiến của ông H, bà Ph về yêu cầu trả lại số tiền hụi còn nợ của bà Ngh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự như không tham gia phiên họp, phiên hòa giải, không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, trên cơ sở yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhưng bị đơn luôn vắng mặt không có ý kiến phản bác hay phản đối. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu vợ chồng ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho nguyên đơn số tiền hui còn nợ là 63.530.000 đồng (Sáu mươi ba triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa bà Nguyễn Hồng Ngh với ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph là “Tranh chấp hui”; bị đơn hiện đang cư trú tại ấp R, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án có thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với các đương sự này là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn là bà Nguyễn Hồng Ngh yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà Ngh số tiền hui còn nợ là 99.000.000 đồng (Chín mươi chín triệu đồng). Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà Ngh số tiền hui còn nợ là 63.530.000 đồng, không yêu cầu ông H bà Ph trả lãi hui cũng như tiền lãi

chậm trả cho bà Ngh đối với số tiền này. Xét thấy việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn về việc chỉ yêu cầu ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà Ngh số tiền hui còn nợ là 63.530.000 đồng, không yêu cầu ông H bà Ph trả lãi hui cũng như tiền lãi chậm trả là không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận căn cứ theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Kèm theo đơn khởi kiện, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cung cấp cho Tòa án Bản thỏa thuận mở hui ngày 16/8/2019 có chữ ký của bà Nguyễn Bích Ph, Giấy chuyển tiền tại quầy ngày 14/01/2020 thể hiện bà Nguyễn Hồng Ngh chuyển tiền cho bà Nguyễn Bích Ph số tiền 43.450.000 đồng và phí giao dịch 80.000 đồng. Phía bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án. Tại phiên tòa, đương sự xác định không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác ngoài các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp.

Đối với ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trong quá trình tố tụng không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu đòi lại khoản tiền nợ hui của bà Nguyễn Hồng Ngh, như vậy ông H và bà Ph đã từ bỏ quyền chứng minh của mình theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự và đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự; mặt khác, tại biên bản xác minh ngày 30/12/2021 chính quyền ấp R, xã H, huyện C xác nhận việc vợ chồng ông Cao Thanh H và Nguyễn Bích Ph làm chủ hui chính quyền địa phương có biết và biết các hui viên tham gia hui do ông H và bà Ph làm chủ hui; ngoài ra, tại biên bản ghi lời trình bày ngày 30/12/2021 của bà Nguyễn Ánh Ph1 là một trong những hui viên tham gia chơi hui do ông H và bà Ph làm chủ hui xác nhận bà Nguyễn Hồng Ngh có tham gia chơi hui do ông H và bà Ph làm chủ hui.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cụ thể là Bản thỏa thuận mở hui ngày 16/8/2019 có chữ ký của bà Nguyễn Bích Ph, Giấy chuyển tiền tại quầy ngày 14/01/2020 thể hiện bà Nguyễn Hồng Ngh chuyển tiền cho bà Nguyễn Bích Ph số tiền 43.450.000 đồng và phí giao dịch 80.000 đồng và các biên bản xác minh ngày 30/12/2021 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng Ngh là có cơ sở.

[4] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 26, 35, 39, 147, 91, 92, 227, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Các Điều 357, 468, 471 Bộ Luật Dân sự năm 2015;
- Điều 23 và Điều 24 Nghị định 19/2019/ND-CP của Chính phủ về họ, hội, biểu, phường;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng Ngh về việc yêu cầu vợ chồng ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà Ngh số tiền hội còn nợ là 63.530.000 đồng (Sáu mươi ba triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

2. Buộc ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph trả cho bà Nguyễn Hồng Ngh số tiền hội còn nợ là 63.530.000 đồng (Sáu mươi ba triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch ông Cao Thanh H và bà Nguyễn Bích Ph phải chịu là 3.176.500 đồng (Ba triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Hồng Ngh số tiền tạm ứng án phí là 2.475.000 đồng (Hai triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền số 0006345 ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Ngọc Huyền